|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN CAN LỘC**  Số: 2219/KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Can Lộc, ngày 17 tháng 6 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2022 -2030**

**và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Can Lộc**

Thực hiện Kế hoạch số 204/KH-UBND, ngày 14/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện dinh dưỡng hợp lý để cải thiện tình trạng dinh dưỡng phù hợp với từng đối tượng, địa phương, vùng miền, dân tộc, góp phần giảm thiểu gánh nặng bệnh tật, nâng cao tầm vóc, thể lực và trí tuệ của người Việt Nam.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**Mục tiêu 1: Thực hiện chế độ ăn đa dạng, hợp lý và an ninh thực phẩm cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng theo vòng đời**

*Các chỉ tiêu:*

- Tỷ lệ trẻ 6-24 tháng có chế độ ăn đúng, đủ đạt 75% vào năm 2025 và đạt 85% vào năm 2030.

- Tỷ lệ người trưởng thành tiêu thụ đủ số lượng rau quả hàng ngày đạt 55% vào năm 2025 và đạt 70% vào năm 2030.

- Tỷ lệ hộ gia đình thiếu an ninh thực phẩm mức độ nặng và vừa giảm dưới 8% (khu vực miền núi xuống dưới 20%) vào năm 2025 và dưới 5% (khu vực miền núi dưới 15%) vào năm 2030.

- Tỷ lệ các trường học có tổ chức bữa ăn học đường xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của Bộ Y tế về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm đạt 70% ở khu vực thành thị và 50% ở khu vực nông thôn vào năm 2025 và phấn đấu đạt 95% khu vực thành thị, 85% khu vực nông thông vào năm 2030.

- Trung tâm Y tế huyện tổ chức thực hiện các hoạt động khám, tư vấn và điều trị bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng, bệnh lý cho người bệnh đạt 75% vào năm 2025 và đạt 80% vào năm 2030.

- Tỷ lệ xã có triển khai tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai, bà mẹ có con nhỏ dưới 02 tuổi trong gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe do Trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện đạt 70% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

**Mục tiêu 2: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em và thanh thiếu niên**

*Các chỉ tiêu:*

- Duy trì tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi giữ mức 10 % vào năm 2030.

- Giảm tỷ lệ thể gầy còm ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 4% vào năm 2025 và dưới 3% vào năm 2030.

- Đến năm 2030, chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi theo giới tăng từ 2-2,5cm đối với nam và 1,5-2cm đối với nữ so với năm 2020.

- Tỷ lệ trẻ được bú mẹ sớm sau khi sinh đạt mức 85% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

- Tỷ lệ trẻ dưới 6 tháng tuổi được nuôi hoàn toàn bằng sữa mẹ đạt 50% vào năm 2025 và đạt 60% vào năm 2030.

**Mục tiêu 3: Kiểm soát tình trạng thừa cân béo phì, dự phòng các bệnh mạn tính không lây nhiễm, các yếu tố nguy cơ có liên quan ở trẻ em, thanh thiếu niên và người trưởng thành**

*Các chỉ tiêu:*

- Khống chế tỷ lệ thừa cân béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi ở mức dưới 7% vào năm 2025 và duy trì ở mức đó đến năm 2030.

- Lượng muối tiêu thụ trung bình của dân số (15-49 tuổi) giảm xuống dưới 8 gam/ngày vào năm 2025 và dưới 7 gam/ngày vào năm 2030.

**Mục tiêu 4: Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ**

*Các chỉ tiêu*:

- Tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai giảm xuống dưới 22% vào năm 2025 và dưới 17% vào năm 2030.

- Tỷ lệ thiếu máu ở trẻ em nữ 10-14 tuổi ở khu vực miền núi giảm xuống dưới 10% đến năm 2025 và dưới 9% đến năm 2030.

- Tỷ lệ thiếu Vitamin A tiền lâm sàng ở trẻ 6-59 tháng tuổi giảm xuống dưới 8% vào năm 2025 và dưới 7% vào năm 2030.

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng muối i-ốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh hoặc gia vị mặn có i-ốt hằng ngày tăng lên trên 80% vào năm 2025 và trên 90% vào năm 2030.

**Mục tiêu 5: Nâng cao khả năng ứng phó dinh dưỡng trong mọi tình huống khẩn cấp tại các đơn vị**

*Các chỉ tiêu:*

- Đến năm 2025, 100% các xã, thị trấn có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có kế hoạch ứng phó, tổ chức đánh giá, triển khai can thiệp dinh dưỡng đặc hiệu trong tình huống khẩn cấp và duy trì đến năm 2030.

- Đến năm 2025, 100% các xã, thị trấn có phân bổ ngân sách địa phương hàng năm bảo đảm cho các hoạt động dinh dưỡng và dinh dưỡng khẩn cấp theo kế hoạch được phê duyệt và duy trì đến năm 2030.

**Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của mạng lưới dinh dưỡng tại cộng đồng, cơ sở giáo dục và các cơ sở y tế**

*Các chỉ tiêu:*

- Hàng năm, 100% cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến huyện, xã và cộng tác viên dinh dưỡng được tập huấn, cập nhật kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng.

- Đến năm 2025, Trung tâm Y tế huyện có cán bộ dinh dưỡng tiết chế và thực hiện tư vấn, kê thực đơn dinh dưỡng cho điều trị một số nhóm bệnh và đối tượng đặc thù.

**Tầm nhìn đến năm 2045:** Mọi người dân đạt được tình trạng dinh dưỡng tối ưu, kiểm soát các bệnh không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng nhằm góp phần nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Thành lập Ban chỉ đạo (BCĐ) Chiến lược Quốc gia về phòng chống suy dinh dưỡng của tỉnh và các cấp: Tuyến huyện/ xã/ thị trấn do Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp làm trưởng ban, Lãnh đạo ngành Y tế các cấp làm phó ban thường trực, các thành viên BCĐ là đại diện các ban, ngành và đoàn thể xã hội có liên quan các cấp. BCĐ có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Chiến lược;

- Kiện toàn lại mạng lưới chuyên trách chương trình dinh dưỡng các cấp từ huyện đến xã/thị trấn; thôn/bản trên toàn huyện.

**2. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

- Tăng cường chính sách hỗ trợ và việc thực thi, các qui định pháp luật về thực hiện dinh dưỡng hợp lý, đặc biệt là trẻ em dưới 5 tuổi và phụ nữ có thai.

- Tăng cường quản lý và cảnh báo những ảnh hưởng đến sức khỏe đối với các thực phẩm chế biến sẵn, nước ngọt, phụ gia thực phẩm…

- Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về công tác dinh dưỡng từ huyện đến tuyến cơ sở: chú trọng việc lồng ghép, phối hợp với các chương trình, dự án có liên quan đến dinh dưỡng; huy động các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia triển khai. Khuyến khích các tổ chức xã hội, cộng đồng doanh nghiệp tham gia thực hiện Chiến lược thông qua tài trợ cho các hoạt động dinh dưỡng; bảo đảm dinh dưỡng tại nơi làm việc; sản xuất các sản phẩm dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe, thực hiện đúng các quy định về sản xuất và kinh doanh thực phẩm, sản phẩm dinh dưỡng.

- Chủ động, tích cực hợp tác với các cơ quan, tổ chức, huy động nguồn lực để phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho công tác phòng chống suy dinh dưỡng.

- Đưa chỉ tiêu giảm suy dinh dưỡng thấp còi, gầy còm, thừa cân béo phì của trẻ dưới 5 tuổi là một trong những chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện và của từng địa phương.

**3. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và vận động xã hội**

- Tăng cường phối hợp, lồng ghép trong phòng chống suy dinh dưỡng.

- Ngành Y tế phối hợp với Ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai các hoạt động dinh dưỡng học đường, phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì cho học sinh trong các trường học, đặc biệt là các trường mầm non, tiểu học; đảm bảo môi trường an toàn và tăng cường thể lực cho học sinh; truyền thông nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, an toàn vệ sinh thực phẩm; cân, đo, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.

- Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về công tác dinh dưỡng từ tuyến huyện đến tuyến xã/thị trấn. Lồng ghép các hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì với các dự án, chương trình khác đang cùng được thực hiện trên địa bàn.

- Huy động các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia triển khai. Khuyến khích các tổ chức xã hội, cộng đồng doanh nghiệp tham gia thực hiện thông qua tài trợ cho các hoạt động dinh dưỡng; bảo đảm dinh dưỡng tại nơi làm việc; sản xuất các sản phẩm dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe, thực hiện đúng các quy định về sản xuất và kinh doanh thực phẩm, sản phẩm dinh dưỡng.

**4. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục dinh dưỡng**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động của Kế hoạch; vận động, nâng cao kiến thức về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tầm vóc, thể chất và trí tuệ của trẻ em cho các cấp lãnh đạo, nhà quản lý.

- Triển khai các hoạt động truyền thông đại chúng với các loại hình, phương thức, nội dung phù hợp với từng vùng, miền và từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiểu biết, thực hành dinh dưỡng hợp lý, đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, thiếu vi chất dinh dưỡng, kiểm soát thừa cân béo phì và các bệnh mạn tính không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng cho mọi lứa tuổi.

- Tiếp tục thực hiện giáo dục dinh dưỡng về thể chất trong các hệ thống trường học. Lồng ghép các hoạt động dinh dưỡng vào chương trình hoạt động thường xuyên của các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan thông qua qui chế phối hợp liên ngành, đặc biệt giữa ngành Y tế với các ngành liên quan trong triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng.

- Có giải pháp huy động, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào công tác dinh dưỡng.

- Tăng cường thời lượng truyền thông, hướng dẫn về dinh dưỡng hợp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện, hệ thống kênh phát thanh trực tuyến, mạng xã hội...

**5. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác dinh dưỡng bảo đảm tính bền vững, đặc biệt là mạng lưới cán bộ chuyên trách dinh dưỡng và nhân viên y tế thôn bản ở tuyến y tế cơ sở; chuẩn hóa cán bộ làm công tác dinh dưỡng lâm sàng.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ thích hợp nhằm đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực thực hiện công tác dinh dưỡng, từng bước hình thành đội ngũ cán bộ các cấp có trình độ chuyên sâu về dinh dưỡng.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội liên quan về triển khai lồng ghép các hoạt động dinh dưỡng trong các chương trình, đề án của huyện.

**6. Tăng cường chuyên môn kỹ thuật triển khai can thiệp dinh dưỡng**

6.1. Cải thiện chất lượng bữa ăn, đảm bảo an ninh thực phẩm và an ninh dinh dưỡng:

- Xây dựng và phổ biến về nhu cầu khuyến nghị dinh dưỡng, tháp dinh dưỡng, lời khuyên dinh dưỡng hợp lý, thực đơn, khẩu phần, chế độ dinh dưỡng đảm bảo an ninh thực phẩm và hoạt động thể lực phù hợp cho mọi đối tượng.

- Xây dựng các kế hoạch, mô hình nông nghiệp dinh dưỡng, hướng dẫn bảo đảm an ninh thực phẩm và chất lượng bữa ăn tại hộ gia đình.

- Đa dạng hóa việc sản xuất, chế biến và sử dụng các loại thực phẩm an toàn sẵn có ở địa phương, tiếp tục phát triển hệ sinh thái vườn-ao-chuồng (VAC), bảo đảm sản xuất, lưu thông, phân phối và sử dụng thực phẩm an toàn.

- Xây dựng qui định, hướng dẫn về các nhãn thực phẩm, tư vấn cho người dân sử dụng thực phẩm đa dạng, lành mạnh, giàu dinh dưỡng; hướng dẫn bảo đảm an ninh thực phẩm và chất lượng bữa ăn tại hộ gia đình.

6.2. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em

- Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án và mô hình can thiệp dinh dưỡng thiết yếu như: Chăm sóc dinh dưỡng trong 1000 ngày đầu đời (chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và cho con bú; nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu; ăn bổ sung hợp lý và tiếp tục bú mẹ cho trẻ em từ 6 đến 24 tháng); theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ em; quản lý và điều trị cho trẻ em bị suy dinh dưỡng cấp tính; phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em; bảo đảm nước sạch, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường.

- Triển khai cung ứng các dịch vụ tư vấn, phục hồi dinh dưỡng, mô hình can thiệp phòng chống thừa cân béo phì, dự phòng các bệnh mạn tính không lây và các yếu tố nguy cơ có liên quan tại các tuyến.

- Đẩy mạnh việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các sản phẩm thực phẩm sản xuất trong nước và nhập khẩu. Khuyến khích người dân sử dụng sản phẩm thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

- Lồng ghép các dịch vụ dinh dưỡng với các chương trình khác như y tế, giáo dục, nông thôn mới, giảm nghèo, bảo trợ xã hội để bảo đảm tăng nguồn lực đầu tư cho mọi đối tượng cần can thiệp.

6.3. Thực hiện hoạt động dinh dưỡng học đường tại trường học

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục dinh dưỡng học đường, tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi, vùng, miền (đối với các trường học có tổ chức bữa ăn học đường); xây dựng các mô hình truyền thông phù hợp cho học sinh và cha mẹ học sinh về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm có lợi cho sức khỏe; phòng, chống bệnh không lây nhiễm, tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, quan tâm đến dinh dưỡng hợp lý cho lứa tuổi vị thành niên.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em, học sinh; thông tin cho phụ huynh về tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh trong trường học.

- Duy trì tẩy giun, sán định kỳ tại theo quy định.

6.4. Thực hiện hoạt động dinh dưỡng tại Trung tâm Y tế: Xây dựng phác đồ, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng điều trị, hướng dẫn sàng lọc dinh dưỡng cho bệnh nhân tại Trung tâm Y tế, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn của Trung tâm Y tế.

6.5. Tăng cường triển khai hoạt động dinh dưỡng khẩn cấp:

- Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp về dinh dưỡng, phối hợp với Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trong việc ứng phó khẩn cấp về dinh dưỡng.

- Tổ chức điều tra, đánh giá tình trạng dinh dưỡng và các yếu tố ảnh hưởng khi có thiên tai, tình huống khẩn cấp về dinh dưỡng.

- Tổ chức khám sàng lọc phân loại trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính vào các đợt cân đo trẻ theo định kỳ và tại vùng thiên tai xẩy ra tình huống khẩn cấp về dinh dưỡng.

**7. Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ về dinh dưỡng**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, tư vấn, thống kê, báo cáo về công tác dinh dưỡng trên phạm vi toàn huyện.

- Đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ về dinh dưỡng, thực phẩm phù hợp cho người dân.

**III. KINH PHÍ:**

- Nguồn kinh phí sự nghiệp y tế hàng năm được giao theo phân cấp ngân sách, nguồn kinh phí xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

- Kinh phí từ chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Phòng Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các hoạt động của Kế hoạch đạt hiệu quả.

**2. Trung tâm Y tế**

- Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Làm đầu mối chịu trách nhiệm chính để tổ chức triển khai các hoạt động nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho mọi lứa tuổi; dinh dưỡng cho bà mẹ có thai; dinh dưỡng khẩn cấp góp phần nâng cao tầm vóc, thể lực người Việt Nam tại huyện Can Lộc.

- Củng cố mạng lưới quản lý suy dinh dưỡng thể thấp còi, thể nhẹ cân, thể gầy còm từ tuyến huyện đến trạm y tế xã, thị trấn.

- Hướng dẫn kỹ thuật về cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho mọi lứa tuổi để cung cấp cho các cơ quan, tổ chức truyền thông; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế cấp huyện, cấp xã; cán bộ Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên cấp huyện, cấp xã.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Truyền thông để thông tin, tuyên truyền và vận động thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý để cải thiện tình trạng dinh dưỡng phù hợp cho mọi đối tượng.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; báo cáo UBND huyện, Sở Y tế theo quy định.

**3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch vào dự toán chi thường xuyên sự nghiệp y tế, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê duyệt

- Phối hợp với Ngành Y tế hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

**4. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học có tổ chức ăn bán trú xây dựng thực đơn riêng phù hợp với mọi lứa tuổi, thường xuyên thay đổi các món ăn, không lạm dụng sử dụng thực phẩm chế biến sẵn trong bữa ăn của trẻ, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm cho trẻ em.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền, giáo dục về chăm sóc dinh dưỡng trong trường học, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với học sinh và phòng chống bệnh dịch trong nhà trường.

- Chỉ đạo việc củng cố và nâng cao các bếp ăn tập thể ở trường học đúng quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

**5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Triển khai thực hiện các chính sách nhằm khuyến khích, hướng dẫn sản xuất, bảo đảm nguồn lương thực, thực phẩm an toàn, dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe.

**6. Phòng Văn hoá và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với Ngành Y tế, phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện lồng ghép các nội dung dinh dưỡng vào Chiến lược xây dựng gia đình, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"... hướng tới mục tiêu gia đình không có con bị suy dinh dưỡng.

- Tăng cường chỉ đạo, lồng ghép hoạt động vận động thể lực và đảm bảo dinh dưỡng hợp lý với phong trào quần chúng và hoạt động thể thao, văn hóa tại cộng đồng; tăng cường tuyên truyền về lợi ích của hoạt động thể dục thể thao quần chúng đối với sức khỏe.

**7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Phối hợp với Ngành Y tế và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ dinh dưỡng cho người nghèo, vùng khó khăn theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền và chỉ đạo việc thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý cho người lao động, đặc biệt là lao động nữ, lao động đang mang thai, đang nuôi con nhỏ, lao động làm các công việc ở môi trường độc hại.

**8. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

- Phối hợp với các phòng, ngành liên quan rà soát, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường sản phẩm thực phẩm tăng cường bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm lành mạnh đảm bảo sức khỏe cho người dân.

- Tăng cường quản lý về sản xuất, kinh doanh các sản phẩm không có lợi cho sức khỏe thuộc lĩnh vực quản lý.

**9. Phòng Nội vụ**

Phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị liên quan đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực phục vụ công tác quản lý nhà nước về dinh dưỡng trên địa bàn.

**10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Huyện Đoàn**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện: Tuyên truyền, vận động toàn dân tích cực tham gia các hoạt động của Chương trình dinh dưỡng trẻ em cho người trưởng thành và đặc biệt là “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn huyện và giám sát việc thực hiện Chương trình; Lồng ghép việc thực hiện các chỉ tiêu Chương trình dinh dưỡng nhằm phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn huyện với Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình hội viên thực hiện chế độ chăm sóc dinh dưỡng đối với phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi, chú trọng các nội dung như chăm sóc bà mẹ trước sinh, tư vấn, hướng dẫn cho con bú sữa mẹ, bổ sung vi chất, thực hiện dinh dưỡng hợp lý.

- Huyện Đoàn chủ trì, phối hợp với ngành Y tế đề xuất và triển khai mô hình sinh hoạt chuyên đề dinh dưỡng cho đoàn viên, thanh niên mới lập gia đình, sắp lập gia đình, đoàn viên có con dưới 5 tuổi trong các tổ chức cơ sở đoàn để tuyên truyền, vận động, tư vấn chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ dưới 2 tuổi.

**11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của các ngành chức năng, chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng tại địa phương; lồng ghép các chỉ tiêu của Kế hoạch này vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng thời kỳ.

- Triển khai thực hiện lồng ghép các nội dung hoạt động trên địa bàn, bố trí ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược dinh dưỡng tại địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Trung tâm Y tế huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Y tế.

Yêu cầu các phòng, ngành, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện về Trung tâm Y tế huyện trước ngày 18/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế và Ủy ban nhân dân huyện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Sở Y tế;  - Thường trực: Huyện ủy, HĐND huyện;  - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;  - Các phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện;  - UBND các xã, thị trấn;  - Chánh VP, HĐND – UBND huyện;  - Lưu: VT, YT.  Gửi: Bản điện tử.. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Tiến Dũng** |